TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17 /2021/HS-ST
Ngày 19/5 /2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh Đức
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Trúc
Bà Tưởng Thị Tuyết

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST- HS ngày 06/5/2021 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Tẩn A H**(tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1978 (không xác định ngày tháng sinh) tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn NC, xã CM huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 2/12; Con ông: Tẩn A T , sinh năm 1959; Con bà: Tẩn Thị Gạo, sinh năm 1958. Đều trú tại thôn Nậm Chỏn, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Gia đình bị cáo có 03 (ba) anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ là Tẩn Thị Hương, sinh năm 1980. Trú tại thôn Nậm Chỏn, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 (hai) con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001. Hiện đang ở cùng mẹ. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2021 Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: **Vàng A T** (tên gọi khác: Không) Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1976 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Vàng A Sùng, sinh năm 1958; Con bà: Tráng Thị Dế, sinh năm 1958. Đều trú tại thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh

Lào Cai; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ là Tráng Thị Gánh, sinh năm 1976. Trú tại thôn Dìn Pèng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 05 (năm) con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016. Hiện đang ở cùng mẹ; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2021 Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, Tẩn A Hđiều khiển xe mô tô loại xe Win, biển kiểm soát 24B2 - 859.64 đi từ nhà tại thôn Nậm Chỏn, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát đến thôn Ngải Thầu, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát để dự đám cưới, khi đi Tẩn A Hmang theo số tiền 800.000 đồng. Trong đám cưới, Tẩn A Hgặp và rủ Vàng A Tháng đi mua ma túy về để sử dụng chung, Vàng A T đồng ý. Vàng A Tháng điều khiển xe mô tô của Tẩn A Hchở Tẩn A Hđi lên khu vực thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát để tìm mua ma túy. Đi đến nơi, Tẩn A Hvà Vàng A T gặp một người phụ nữ không quen biết, Tẩn A Hbảo Vàng A T dừng xe cách người phụ nữ này khoảng 05 mét, Tẩn A Hxuống xe đi bộ đến gặp người phụ nữ và hỏi mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tẩn A Hcất gói ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi đến chỗ Vàng A Tháng đang đợi, Tẩn A Hnói với Vàng A T đã mua được ma túy. Sau đó, Vàng A T điều khiển xe mô tô chở Tẩn A Hđi về đến thôn Ngải Thầu, xã Dền T , huyện Bát Xát thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc của Tẩn A H01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục . Ngoài ra còn thu giữ của Tẩn A H01 xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 859.64.

Ngày 30/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 18 đối với vật chứng thu giữ của Tẩn A Hvà Vàng A T ngày 29/01/2021.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 30/01/2021 đã xác định: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của

Tẩn A Hvà Vàng A T có khối lượng là 5,50 gam, trích mẫu 0,25 gam để tiến hành giám định, còn lại 5,25 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định về ma túy số 51/GĐMT ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 5,50 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Hêrôin.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố các bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tẩn A Htừ 5 năm 3 tháng đến 5 năm 09 tháng tù; Xử phạt bị cáo Vàng A từ 5 năm đến 5 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam các bị cáo ngày 29/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 5,25 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định và các mảnh nilon được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Hoàn toàn nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tẩn A H và Vàng A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo. Xử phạt bị cáo Tẩn A H mức án 05 năm 3 tháng tù; bị cáo Vàng A Tháng 05 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội với các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 29/01/2021, các bị cáo đã đi mua 5,50 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng. Khi đang trên đường về thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang . Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A ra trước Tòa án nhân dân huyện Bát Xát về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo thường xuyên sử dụng chất ma túy. Vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Tẩn A Hlà người khởi xướng đồng thời là người thực hành trong vụ án, vì vậy bị cáo Tẩn A Hphải là người giữ vai trò chính trong vụ án. Còn bị cáo Vàng A Tháng, sau khi được Tẩn A Hrủ đi mua ma túy, Vàng A Tháng đã nhất trí tham gia với vai trò là người thực hành trong vụ án, vì vậy Vàng A Tháng phải chịu trách nhiệm hình sự sau Tẩn A Hlà đồng phạm trong vụ án.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Tẩn A Hiền: Không có

Đối với bị cáo Vàng A Tháng: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Các bị cáo là người thường xuyên sử dụng chất ma túy.

[5]Về hình phạt bổ sung*:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên toà, các bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là đối tượng thường xuyên sử dụng ma tuý nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 5,25 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định và các mảnh nilon được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

- Đối với chiếc xe mô tô loại xe Win, biển kiểm soát 24B2 - 859.64 đã thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Tẩn A Hvà không phải là vật chứng của vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo Tẩn A H là đúng quy định của pháp luật.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho các bị cáo ngày 29/01/2021 tại khu vực thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát nhưng các bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; các bị cáo, đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[9] Về án phí*:* Buộc các bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(*hai trăm nghìn đồng)*

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* .

Xử phạt bị cáo Tẩn A H05 năm 03 tháng tù; Xử phạt bị cáo Vàng A 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 5,25 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định và các mảnh nilon màu trắng được tái niêm phong phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Tẩn A Hiền, Vàng A Tháng ngày 29/01/2021 tại Thôn Ngải Thầu, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Tẩn A Hiền, Vàng A T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(*hai trăm nghìn đồng)*

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Trúc **Tưởng Thị Tuyết** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức